

HỒI 270

Nhặt Lại Tính Mạng

Từ Tử Lăng và Sư Phi Huyền sánh vai đứng trên một ngọn đồi nhỏ, phía trước là dãy Đại Ba Sơn trải dài trên bình nguyên rộng bát ngát, dưới bầu trời đêm huyền ảo đầy sao nhấp nháy, dãy núi tựa như một tấm bình phong khổng lồ. Đi hết sạn đạo vòng qua Đại Ba Sơn, là sẽ vào trong địa giới Tứ Xuyên, nơi được mệnh danh là thiên phủ chi quốc.

Mùi hương thoang thoảng làm người ta ngây ngất của Sư Phi Huyền bay vào mũi Từ Tử Lăng, đây mới là lần thứ hai gã có cơ hội được đứng sát bên vị mỹ nữ u nhã tựa thiên tiên giáng phàm này. Nhưng Từ Tử Lăng lại không dám có bất cứ ý nghĩ phóng túng nào, bởi vì ám thị vô tình của nàng khi ở Hợp Phì vẫn còn đang khắc sâu trong tâm khảm của gã.

Từ Tử Lăng là người thiên tính đam bạc cõi mở, đối với những chuyện nam nữ này rất dễ quên đi. Nhưng không thể phủ nhận rằng bất luận là một câu nói hay một nụ cười của người con gái tuyệt sắc này cũng đều có thể khiến gã như được tắm trong gió xuân, tâm thần ngây ngất, giống như khi gã bị cảnh đẹp tự nhiên nơi thâm sơn cùng cốc làm cho say mê đến ngẩn ngẩn ngơ ngơ vậy.

Sư Phi Huyền quay mặt lại nhìn gã, mỉm cười nói: "Sau khi từ biệt ở Hợp Phì, Phi Huyền và Loan Loan đã nhiều lần giao chiến, lần nào nàng ta cũng dùng sách lược vừa đánh vừa chạy, có lẽ là muốn tìm hiểu xem Phi Huyền phân lượng thế nào, rồi mới quyết chiến một trận cuối cùng phân định thắng thua. Tuy rằng chưa thành công, nhưng từ đầu tới giờ nàng ta vẫn lưu lại dư lực, không chịu dùng toàn lực để quyết phân thắng bại".

Từ Tử Lăng ngửa mặt nhìn thẳng vào cặp mắt trong veo của nàng, điềm đạm nói: "E là nàng ta còn muốn đợi đến lúc Tà đế Xá lợi xuất thế!".

Sư Phi Huyền thoáng ngây người: "Tử Lăng huynh cũng biết chuyện Thánh Xá lợi?".

Từ Tử Lăng hiếm khi thấy nàng có thần thái ngạc nhiên giống một con người bình thường như vậy, trong lòng cũng cảm thấy có chút tự hào, gật đầu nói: "Là ngẫu nhiên tại hạ nghe được. Mà tại sao Phi Huyền tiểu thư lại gọi Tà đế Xá lợi là Thánh Xá lợi vậy, hai tên này có phân biệt gì không?".

Sư Phi Huyền mỉm cười nói: “Tên chính xác phải là Thánh Xá lợi mới đúng, đây là vật tượng trưng cho thân phận của Thánh Đế Thánh Cực Tông, chỉ có điều người ngoài đều gọi Thánh Cực Tông và Thánh Đế thành Tà Cực Tông và Tà Đế, nên Thánh Xá lợi mới bị gọi thành Tà đế Xá lợi hay Tà Xá lợi mà thôi! Thử hỏi trên đời này có ai chịu nhận mình là tà phái đâu chứ?”.

Từ Tử Lãng cũng cảm thấy buồn cười, nhún vai nói: “Chắc là vậy!”.

Sư Phi Huyền liếc nhìn gã một cái, cơ hồ như muốn khắc ghi lại thần thái ung dung tiêu sái của gã lúc này, sau đó mới dịch chuyển mục quang, ngược lên nhìn bầu trời đêm huyền ảo của Đại Ba Sơn, dịu dàng nói: “Dám hỏi Tử Lãng huynh, bí mật này từ đâu mà huynh biết được vậy?”.

Từ Tử Lãng trầm ngâm đáp: “Tại hạ cũng không biết có nên nói ra hay không, mong Sư tiểu thư chớ nên trách cứ”.

Sư Phi Huyền thoáng lộ thần sắc ngạc nhiên rồi chậm rãi nói: “Nếu Tử Lãng huynh không muốn nói thì không cần nói cũng được. Không biết bây giờ huynh đang định đi đâu vậy?”.

Từ Tử Lãng không đáp mà hỏi ngược lại: “Có thể cho tại hạ hỏi một câu đường đột hay không, không biết Sư tiểu thư thấy Hầu Hi Bạch là một người thế nào?”.

Sư Phi Huyền cúi đầu trầm tư, dáng vẻ yêu kiều quyến rũ lạ thường. Sau đó nàng quay sang nhìn thẳng vào mắt gã, nhẹ nhàng hỏi lại: “Vậy Tử Lãng huynh cho rằng y là một người thế nào?”.

Từ Tử Lãng cười khố đáp: “Tại hạ hoài nghi y là truyền nhân đời này của Hoa Giác Phái, nhưng mong tiểu thư đừng bắt tại hạ lấy chân bằng thực cứ gì ra, bởi vì tại hạ căn bản không hề có chứng cứ gì hết”.

Sư Phi Huyền mỉm cười đáp: “Phi Huyền tuyệt đối không có yêu cầu đó, bởi vì huynh đoán hoàn toàn chính xác, từ lần đầu tiên gặp mặt, Phi Huyền đã biết thân phận lai lịch của y rồi, mà Hầu Hi Bạch cũng không giấu diếm Phi Huyền chuyện này”.

Từ Tử Lãng lấy làm ngạc nhiên, nhất thời không biết nói gì.

oOo

“Chậm lại!”.

Tả Hiếu Hữu sải chân bước ra, ngăn đám thân vệ cao thủ của Lý Tử Thông từ hai bên bổ nhào tới chỗ Khấu Trọng. Lý Tử Thông dù sao cũng phải nể mặt vị đại tướng đã dẫn phần lớn thủ hạ tới đầu nhập dưới trướng mình này, nên vội vàng ra lệnh dừng tay.

Tả Hiếu Hữu cúi mình thỉnh tội, rồi quay sang đối mặt với Khấu Trọng đang hiện ngang đứng giữa sảnh đường, cười lạnh nói: “Trong tay Thiệu soái không có đến một vạn binh, hơn nữa căn cơ còn chưa ổn định, lo cho mình còn không phải chuyện dễ, ngài lấy gì để giải mối nguy cho Giang Đô?”.

Chúng tướng không ai là không gật đầu, đây chính là nghi vấn treo lơ lửng trong đầu mỗi người từ trước tới giờ. Đỗ Phục Uy chỉ cần chia ra một phần binh lực, củng cố thành lũy, cố thủ trong trại là đã đủ để cầm chân Thiệu Soái quân vượt đường xa tới cứu viện, lại thiếu thốn lương thảo của gã rồi.

Khấu Trọng thấy mục đích đã đạt được, bèn thu đao vào vỏ, mỉm cười nói: “Không biết vị tướng quân này xưng hô thế nào?”.

Tả Hiếu Hữu nhạt giọng đáp: “Bản nhân Tả Hiếu Hữu”.

Khấu Trọng mỉm cười: “Ta sớm đã đoán là Tả đại tướng quân rồi, chỉ có điều muốn đại tướng quân đích thân chứng thực mà thôi”.

Lý Tử Thông lại vừa nghe Vân Ngọc Chân nói thêm gì đó, bật cười châm chọc: “Lời thừa nói nhiều làm gì cho tốn thời gian, hay là để bản vương cũng đoán thử xem nhé. Có phải Thiệu soái dẫn quân tiến về Phi Mã Mục Trường, dọc đường bị phục kích, toàn quân bị tiêu diệt, chỉ còn mình Thiệu soái thoát thân, giờ mới đến đây để giở trò trí trá với bản vương phải không?”.

Khấu Trọng cười lên ha hả đáp: “Ta đã bảo Ngô Vương đừng nên nghe lời xàm ngôn của đàn bà mà lại, sự thực vừa hay ngược lại những điều ngươi vừa nói. Liên quân của chủ nhân Vân bang chủ, Chu Xán, và Tào Ứng Long đã bị phá vỡ, quân không ra quân, tướng chẳng ra tướng, giờ đã tự động thoái lui về đại bản doanh. Tào quân thì đã bị chúng ta tiêu diệt bên bờ Chương Thủy, toàn quân tan rã rồi, có lẽ cũng đã truyền đến rồi, chỉ là Vân bang chủ chưa nhận được thôi! Ha ha... thật đáng cười!”.

Chúng nhân đều lấy làm rúng động.

Vân Ngọc Chân tức giận quát: “Nói bừa! Chỉ dựa vào hơn ngàn binh mã của ngươi, lại phải viễn trình ngàn dặm, làm sao phá nổi liên quân của chúng ta?”.

Khấu Trọng nhàn nhã ung dung đáp: “Vân bang chủ hơi quá tự tin rồi đó, chỉ có điều dùng binh là phải dùng mưu, lại có câu trên chiến trường đấu trí chứ không đấu lực, liên quân của các ngươi và liên quân Đỗ Trầm đều phạm phải một sai lầm, đó chính là mỗi bên đều có tư tâm, ta chỉ cần lợi dụng điểm này, là đủ để khiến bọn chúng phải tan rã rồi. Vân bang chủ có thể sai người đi thăm dò tin tức, thử xem ta có hồ ngôn loạn ngữ hay không?”.

Một tướng lĩnh khác liền lên tiếng hỏi: “Mặt tướng Bạch Tín, không biết Thiệu soái có thể nói rõ hơn một chút được không?”.

Khấu Trọng cười khố: “Tình hình bên trong phức tạp dị thường, có điều ta có thể đem phương pháp giải nguy cho Giang Đô nói ra một cách tường tận, các vị nghe xong là biết có thể thực hiện được hay không ngay”.

Lý Tử Thông thầm nhủ để ngươi nói ra rồi động thủ hạ sát ngươi cũng không muộn, bèn gật đầu nói: “Nói đi! Bản vương đang rửa tai lắng nghe!”.

Chỉ nghe ngữ khí của y, chúng nhân có mặt trong đại sảnh đường đều có thể nhận ra y căn bản không tin Khấu Trọng có cách giải mọi nguy trước mắt cho Giang Đô.

Tả Hiếu Hữu lộ vẻ trầm tư, rồi tiếp lời: “Thiệu soái có phải muốn lợi dụng mâu thuẫn giữa Đỗ Phục Uy và Trầm Luân, để dùng kế ly gián hay không? Chúng ta cũng từng nghĩ tới cách này, nhưng vì hai quân đóng cách nhau tới mấy chục dặm, lại luân phiên công thành, nên vẫn chưa thể tìm được lương sách”.

Thiệu Lệnh Châu cười lạnh: “Nếu Thiệu soái mới chỉ nghĩ tới đây, thì tốt nhất không nên nói ra mà thêm xấu mặt”.

Khấu Trọng trợn mắt lên nhìn y, tỏ vẻ bức dọc quát khế: “Thiệu Lệnh Châu nhà ngươi càng lúc càng không biết điều rồi đó. Cả Đại vương đang bị nữ nhân xúi bẩy mà cũng biết ít nhất nên nghe xem Khấu mỗ có bản sự gì không, cùng lắm thì nghe xong mới hạ thủ sát nhân. Còn ngươi thì lại khuyên ta đừng nói, rốt cuộc ngươi có phải là gian tế của Đỗ Phục Uy phái tới hay không vậy? Nếu không tại sao cứ không nghĩ cho sự an nguy của Đại Ngô như thế?”.

Thiệu Lệnh Châu tức giận tới nổi râu tóc dựng ngược, Lý Tử Thông cũng không nén nổi hỏa khí, vỗ mạnh xuống thành ghế quát: “Nếu ngươi còn dám khiêu khích chế giễu chúng ta nữa, ta sẽ lập tức hạ lệnh tru sát, không cần nghe thêm một lời nào hết”.

Khấu Trọng ung dung đáp: “Khấu Trọng này không phải thủ hạ của ngươi, càng không đến đâu cầu xin ngươi tha mạng, nếu ngươi mà khách khí đối đãi, có thành ý muốn hợp tác, thì ta đây mới có hứng thú, bằng không cần gì phải phí lời cho ngươi chiếm tiện nghi chứ?”.

Lý Tử Thông lập tức nổi sát cơ, song mục sáng rực hung quang, Tần Văn Siêu thấy vậy vội vàng lên tiếng khuyên ngăn: “Đại vương bớt giận, hãy xem Thiếu soái có đề nghị gì trước đã”.

Lý Tử Thông đành miễn cưỡng dồn nén nộ hỏa xuống, gật đầu nói: “Được rồi, coi như ta sai, Thiếu soái! Mời!”.

Những người có mặt tại trường, chỉ cần không phải là tên ngốc thì đều biết Lý Tử Thông chỉ là đợi gã nói hết rồi mới động thủ.

Khấu Trọng ung dung nói: “Muốn dùng kế ly gián, thì cần phải có hai điều kiện. Giờ điều kiện đầu tiên đã xuất hiện, chính là đội tiền phong của quân Giang Hoài đã rời khỏi Thanh Lưu, tiến về Giang Đô, bất cứ lúc nào cũng có thể xuất hiện ngoài thành. Chỉ cần chúng ta nắm được lộ tuyến hành quân của chúng, tự nhiên sẽ có thể phục kích hoặc tấn công cướp trại ở một địa điểm thích đáng nào đó trên đường đi”.

Các tướng lĩnh của Lý Tử Thông đều xôn xao bàn tán, bắt đầu tin tưởng rằng gã không phải đang hồ ngôn loạn ngữ, bởi vì tin tức Đổng quân bắt đầu di chuyển bọn họ cũng mới chỉ nhận được cách đây nửa canh giờ, từ điểm này có thể thấy rõ ràng là Khấu Trọng đã bố trí một mạng lưới tình báo cực kỳ rộng lớn ở vùng phụ cận.

Vân Ngọc Chân cười cười nói: “Đổng Phục Uy tung hoành thiên hạ bao năm nay, nếu y để các ngươi phục kích đánh bại thì chắc đã không còn sống đến ngày hôm nay rồi”.

Song mục Khấu Trọng sáng rực lên như điện, nhìn thẳng vào mặt Vân Ngọc Chân, gần giọng nói: “Ngươi hại chết Tổ tỷ, kết mối thâm cừu không thể hóa giải với ta và Từ Tử Lăng, món nợ này ta còn chưa tính với ngươi đâu. Hừ, ta nói là phải đánh bại đại quân của lão Đổng lúc nào chứ? Có điều nếu như những kẻ tập kích lão Đổng là người của Trầm Luân, vậy thì hậu quả sẽ như thế nào nhỉ?”.

Vân Ngọc Chân bị ánh mắt của gã làm cho lạnh toát cả người, nhất thời cũng chẳng thể nói được tiếng nào.

Chúng nhân đều có vẻ nghi hoặc.

Lý Tử Thông lần đầu tiên động dung, cơ hồ như vừa mới tỉnh lại từ trong cừu hận và mỹ sắc, trầm giọng nói: “Có phải Thiệu soái muốn giả làm người của Trần Luân tập kích quân Giang Hoài? Có điều kẻ này nói thì dễ, nhưng làm thì tuyệt đối khó. Chỉ cần song phương đã có giao thiệp từ trước, thì lập tức sẽ nhận ra chúng ta ở giữa giở trò”.

Khấu Trọng thầm khen Lý Tử Thông cũng không hổ là một nhân vật dám bước ra tranh hùng thiên hạ, trong giờ khắc quan trọng này, tuyệt đối không hàm hồ.

Trong đại sảnh đường im lặng như tờ, người người đều nhìn vào Khấu Trọng chờ đợi câu trả lời.

Khấu Trọng ung dung đáp: “Nếu do người của các vị xuất thủ, đầu tiên là không thể giấu được tai mắt của thám tử quân Giang Hoài, mà cho dù các người có thay y phục của quân Giang Nam, mà vẫn dùng đao thương kiếm kích của Thiết Kỳ ở Giang Đô và cung tiễn của Xương Huy Long, thì chỉ làm trò cười cho người ta mà thôi. Vì vậy Đại vương mới có cảm giác nói thì dễ mà làm thì khó”.

Thiết Kỳ và Xương Huy Long là hai nhà chế tạo binh khí lớn nổi tiếng nhất Giang Đô, không ai là không biết.

Tả Hiếu Hữu thấy dáng vẻ tự tin của gã, thì chậm rãi nói: “Nghe Thiệu soái nói vậy, nhất định là ngài đã chuẩn bị một đội quân có thể giả làm quân Giang Nam mà không ai có thể phát hiện được đúng không?”.

Khấu Trọng còn chưa kịp trả lời thì Vân Ngọc Chân đã lên tiếng xen vào: “Làm sao biết Khấu Trọng người không ăn vãi nói suông? Muốn tìm được một đội quân như vậy đâu phải là chuyện một sớm một chiều, vừa phải có binh sĩ nổi tiếng Giang Nam, lại vừa cần các loại binh khí do xưởng rèn ở Giang Nam đúc ra nữa”.

Khấu Trọng mỉm cười: “Vân bang chủ đã từng đến Lạc Dương, ăn thọ yến của Vinh Phụng Tường, chắc là cũng biết một người tên là Trần Trường Lâm chứ?”.

Vân Ngọc Chân thoáng biến sắc, nhưng vẫn cố cãi: “Chưa từng nghe đến cái tên này”.

Một tướng lĩnh khác liền lên tiếng: “Đại vương minh giám, Trần Trường Lâm là đồng hương của mặt tướng, gia tộc người này đời đời chuyên nghề chế tạo thuyền đi biển và buôn bán với người Nam Dương”.

Chỉ nghe khẩu âm của y đã biết là người Giang Nam chính gốc, không trật đi đâu được.

Tần Văn Siêu ngạc nhiên nói: “Vân bang chủ sao lại không biết người này được? Cả ta thân tại Giang Đô mà cũng biết y là một khách khanh quan trọng của Vương Thế Sung mà?”.

Lý Tử Thông thoáng ngây người, kể đó là hừ nhẹ một tiếng, trừng mắt lên nhìn Vân Ngọc Chân một cái rồi nói: “Mời Thiệu soái nói tiếp!”.

Khấu Trọng nhún vai nói: “Sự thực thì cũng chẳng có gì để nói, Trường Lâm huynh vì không vừa ý với hành vi của Vương Thế Sung, thế nên đã đến với ta, còn cất công về Nam Hải Quận chiêu tập được một số tử đệ binh, đương nhiên là ai cũng có binh khí và cung tiễn. Hà! Thật ngại quá! Chính là bọn họ đã cướp đi năm trăm con chiến mã của lão Quật đấy, mong Đại vương bớt giận!”.

Bạch Tín lên tiếng tiếp lời: “Đại vương minh xét, Thiệu Soái quân và Đại Ngô chúng ta như răng với môi, Giang Đô hôm nay bị phá, thì ngày mai sẽ đến lượt Lương Đô, vì vậy chúng ta không nên hoài nghi thành ý của Khấu Thiệu soái”.

Thiệu Lệnh Châu hừ lạnh nói: “Khấu Trọng xưa nay hành sự quái đản, khiến người ta không thể đoán biết, nói không chừng vì muốn cứu người nên hắn mới bịa ra những chuyện này để gạt gẫm, mong Đại vương hãy nghĩ lại”.

Khấu Trọng cười lên ha hả, nhìn thẳng vào ánh mắt sắc bén như đao như kiếm của Lý Tử Thông, cất giọng hùng hồn nói: “Đại vương dù sao cũng nên thử một phen, bằng không lúc thành Giang Đô bị phá, người vừa tồn sức giết Khấu Trọng này, chẳng những không được gì mà còn thêm một đám địch nhân truy sát, bao gồm cả mấy ngàn huynh đệ tinh thông hải chiến của Trần Trường Lâm nữa đó”.

Sắc mặt Lý Tử Thông cuối cùng cũng biến đổi, mấy câu cuối cùng của gã thực sự có sức uy hiếp rất lớn, bởi vì đích thực y có dự định vạn nhất đại bại thì sẽ chạy trốn ra hải ngoại.

Lúc này ánh mắt của chúng nhân đều tập trung cả lên người Lý Tử Thông, đợi chờ quyết định cuối cùng của y.

Vân Ngọc Chân và Thiệu Lệnh Châu đang thầm than không hay thì quả nhiên Lý Tử Thông thở dài một tiếng, chán nản nói: “Mời Quế huynh đệ và Hạng huynh đệ ra đây cho ta, Thiệu soái vẫn còn hứng thú lưu lại uống chén trà chứ?”.

Khấu Trọng giờ mới cảm thấy nhẹ nhõm cả người, giờ mới chắc chắn rằng mình vừa nhặt lại được tính mạng từ trong tay Diêm Hoàng lão tử.

oOo

Từ Tử Lăng mắt được ngắm nhìn Sư Phi Huyền trong tư thế ngồi đả tọa, tai được nghe tiếng nói dịu dàng như tiên âm của nàng, khung cảnh xung quanh lại là bầu trời đêm huyền ảo đẹp đến mê người, trong lòng không khỏi dâng lên một cảm giác ngọt ngào khó tả,

Bất luận là địch hay là bạn, khoảnh khắc này vĩnh viễn gã cũng không thể nào quên được.

Chỉ nghe nàng nhẹ nhàng nói: “Hoa GIÁN PHÁI xưa nay vẫn không làm ra chuyện gì cùng hung cực ác, thứ bọn họ theo đuổi chỉ là dùng nghệ thuật để đi vào võ đạo. Vì vậy mà truyền nhân đời nào cũng đa tài đa nghệ, coi trọng sự say mê trong ý cảnh, cũng vì thế mà mỗi đời chỉ có một truyền nhân, nhưng vẫn có thể tự thành một phái, thịnh danh truyền mãi muôn đời”.

Từ Tử Lăng không hiểu hỏi: “Nếu đã như vậy, tại sao Hoa GIÁN PHÁI lại bị xếp vào một trong lưỡng phái lục đạo của Ma môn, cùng tề danh với Âm Quý Phái?”.

Sư Phi Huyền ngửa mặt lên nhìn bầu trời đêm đầy sao, cặp mắt đẹp mê hồn tựa hồ như có thể nhìn thấu cả chân lý bên trong lớp vỏ ngoài mỹ lệ của vũ trụ bao la, chậm rãi nói: “Sự khác biệt của các tôn giáo, thực chất chỉ là sự khác biệt về tư tưởng mà thôi. Thời Xuân Thu Chiến Quốc mới bắt đầu có sự phân biệt các lưu phái, đến khi Hán Vũ Đế độc tôn nho thuật, bãi truất bách gia, người người đều tôn nho học làm chính thống, thì mới có phân biệt chính tà, tất cả đều do con người mà ra cả. Tín niệm của Ma môn bắt nguồn từ đâu thì đến giờ đã khó mà lần ngược trở lại được, chỉ biết rằng bọn họ phản đối những nhân nghĩa lễ trí tín của nho gia, cho rằng đó chỉ là những thứ học thuyết ngu dân mị dân, trải qua một thời gian dài phát triển, đã đi sang một lối khác. Giặc Hoàng Cân và Ngũ Đẩu Mễ đạo ở cuối thời Hán chính là một điển hình. Bất cứ tư tưởng nào đi đến cực đoan, đều sẽ rời xa chính đạo mà chìm sâu vào ma đạo”.

Từ Tử Lăng nghe mà ngây người ra không nói được tiếng nào, từ trước tới nay, gã và Khấu Trọng luôn cảm thấy khó hiểu trước những hành vi của Âm Quý Phái, thì ra là bởi vì từ nhỏ hai gã đã tiếp nhận những tư tưởng nho gia từ Bạch lão phu tử.

Sư Phi Huyền quay mặt lại, thản nhiên nói tiếp: “Nho gia chủ yếu là giảng đạo trung dung. Hoa GIÁN PHÁI lại là một tông phái đi theo hướng cực đoan, cho rằng chân tính của con người có thể vượt lên hết mọi thứ đạo đức, kết hợp với nghệ thuật, phát triển thành một thứ

mà giáo phái chính thống không thể chấp nhận được, thế nên mới bị liệt vào hàng tà phái, sự thực thì Hoa GIÁN Phái và Âm Quý Phái khác nhau hoàn toàn về mặt bản chất". Từ Tử Lăng chăm chú ngắm nhìn những đường nét đều đặn tuyệt mỹ trên gương mặt nàng, thấp giọng nói; "Vậy còn Thạch Chi Hiền thì sao?".

Sư Phi Huyền dịch chuyển ánh mắt nhìn ra phía xa xa, cơ hồ như đang bồi hồi xúc động, hồi lâu sau mới thở dài nói: "Thạch Chi Hiền có thể nói là dị chủng của Ma môn, kiêm thông sở trường của Hoa GIÁN Phái và Thiên Phủ Các, thực tế là võ công tâm pháp và đường lối luyện công của hai phái này đều có sự khác biệt rất lớn, nhưng y lại có thể dung hợp lại thành một, sáng tạo ra một loại cái thể ma công mà không ai là không khiếp sợ".

Từ Tử Lăng không nén nổi, buột miệng hỏi: "Thạch Chi Hiền là kẻ tà ác như vậy, sao...".

Sư Phi Huyền là mỹ nữ lan tâm huệ chất, đương nhiên là đoán được nguyên nhân gã đang nói lại ngập ngừng ấp úng, bèn dịu dàng nói: "Có phải Tử Lăng huynh muốn hỏi, Thạch Chi Hiền là kẻ tà ác như vậy, tại sao Bích Tú Tâm của bản phái lại sinh cho y một nữ nhân, đồng thời còn lo lắng Phi Huyền cũng sẽ dẫm phải vết xe đổ đó phải không?".

Gương mặt tuần tú của Từ Tử Lăng đỏ bừng, lúng túng nói: "Tại hạ chỉ có ý đầu tiên, còn chưa nghĩ đến chuyện kia".

Sư Phi Huyền lại quay mặt sang nhìn Từ Tử Lăng, cơ hồ như rất hân thưởng dáng vẻ lúng túng này của gã, môi anh đào khẽ chúm lại, mỉm cười nhẹ nhàng nói: "Nếu không phải Tố Tâm sư bá mang tấm lòng ta không vào địa ngục thì ai vào địa ngục, lấy thân mình ra để kèm chế thì thiên hạ này đã bị Thạch Chi Hiền làm cho đảo lộn, ma trưởng đạo tiêu từ lâu rồi".

Từ Tử Lăng ngây người nói: "Nếu đã như vậy, tại sao tiểu thư vẫn còn hân thưởng và tín nhiệm đồ đệ của Thạch Chi Hiền đến vậy?".

Sư Phi Huyền nở một nụ cười tươi như hoa nở mùa xuân, thần thái kiêu my quyến rũ đủ làm cho tất cả nam nhân trên thế gian này phải mê đắm: "Cuối cùng vẫn là câu hỏi này, vậy mà còn nói là chưa nghĩ đến nữa?".

Gương mặt anh tuấn của Từ Tử Lăng lại càng đỏ hơn. Chính bản thân gã cũng không hiểu tại sao mình lại không thể khống chế bản thân mình đến thế.

Sư Phi Huyền nhướm người đứng dậy, ngọc dung trở lại vẻ bình tĩnh lạnh lùng vốn có, nói sang chủ đề khác: "Tử Lăng huynh giờ định đi đâu?".

Từ Tử Lăng nghe ra nàng có ý muốn từ biệt, trong lòng không hiểu sao lại tràn đầy cảm giác bất mãn, cố trấn định tinh thần, dùng dậm đáp: “Nếu Sư tiểu thư còn có chuyện quan trọng bên mình, thì xin cứ tự tiện!”.

Sư Phi Huyền trầm mặc hồi lâu, đôi mắt đẹp nhìn về nơi xa xăm phía trước.

Một trận gió núi thổi tới, làm y phục nàng tung bay phất phới, trên nền trời đêm thăm thẳm, tạo thành một bức tranh tuyệt mỹ khiến người ta phải nín thở để ngắm nhìn.

- o O o -